

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9-2023

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Giang

Ông Vũ Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 195/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 473/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Th, xã V, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Bà Nguyễn Kim Ng, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Th, xã V, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/5/2023 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh T trình bày: Năm 2002 ông và bà Nguyễn Kim Ng kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau vào ngày 24/8/2006. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, bà Ng tự ý đi làm không trở về nhà, ông và bà Nguyễn Kim Ng không còn chung sống

với nhau như vợ chồng từ năm 2020 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên ông yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Kim Ng. Ông và bà Nguyễn Kim Ng có hai người con tên là Nguyễn Thị Nhã H, sinh ngày 27/02/2004 và Nguyễn Bảo D, sinh ngày 17/01/2007. Hiện Nguyễn Thị Nhã H đã trưởng thành, tự lao động sinh sống nên không yêu cầu giải quyết, riêng Nguyễn Bảo D đang sống với ông, nay ông yêu cầu giao Nguyễn Bảo D cho ông tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu bà Nguyễn Kim Ng cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Bà Nguyễn Kim Ng được triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ông Nguyễn Thanh T ly hôn bà Nguyễn Kim Ng. Về con chung, giao Nguyễn Bảo D, sinh ngày 17/01/2007 cho ông Nguyễn Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng, bà Nguyễn Kim Ng không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Thanh T khởi kiện bà Nguyễn Kim Ng yêu cầu ly hôn, yêu cầu giải quyết về con chung nên đây là quan hệ tranh chấp về “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, bị đơn bà Nguyễn Kim Ng cư trú tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Kim Ng được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Kim Ng kết hôn năm 2002, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Kim Ng được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, quá trình chung sống giữa ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Kim Ng xảy ra mâu thuẫn và đã không còn

chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2020 đến nay mà không thể hàn gắn, như vậy quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Kim Ng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, bà Nguyễn Kim Ng cũng không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Thanh T cho thấy bà Nguyễn Kim Ng không mong muốn hàn gắn với ông Nguyễn Thanh T. Từ đó, chấp nhận cho ông Nguyễn Thanh T ly hôn bà Nguyễn Kim Ng là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, đối với Nguyễn Thị Nhã H đã trưởng thành, tự lao động sinh sống, không ai yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Ông Nguyễn Thanh T yêu cầu nuôi con là Nguyễn Bảo D, bà Nguyễn Kim Ng không có ý kiến đối với yêu cầu nuôi con của ông Nguyễn Thanh T. Xét thấy, Nguyễn Bảo D đang sống với ông Nguyễn Thanh T và có nguyện vọng sống với cha. Vì vậy, để ổn định tâm lý, môi trường sống và học tập của con chung nên tiếp tục giữ nguyên hiện trạng nuôi con, giao Nguyễn Bảo D cho ông Nguyễn Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng là có căn cứ. Ông Nguyễn Thanh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét.

[5] Ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Kim Ng không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Ông Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho ông Nguyễn Thanh T ly hôn bà Nguyễn Kim Ng.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Bảo D (giới tính nam), sinh ngày 17/01/2007 cho ông Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Kim Ng không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Kim Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Thanh T chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0018931 ngày 19/5/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, như vậy ông Nguyễn Thanh T không còn phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Thị Vẹn